

Khai xuân mở sắc xanh ...

Xem thêm



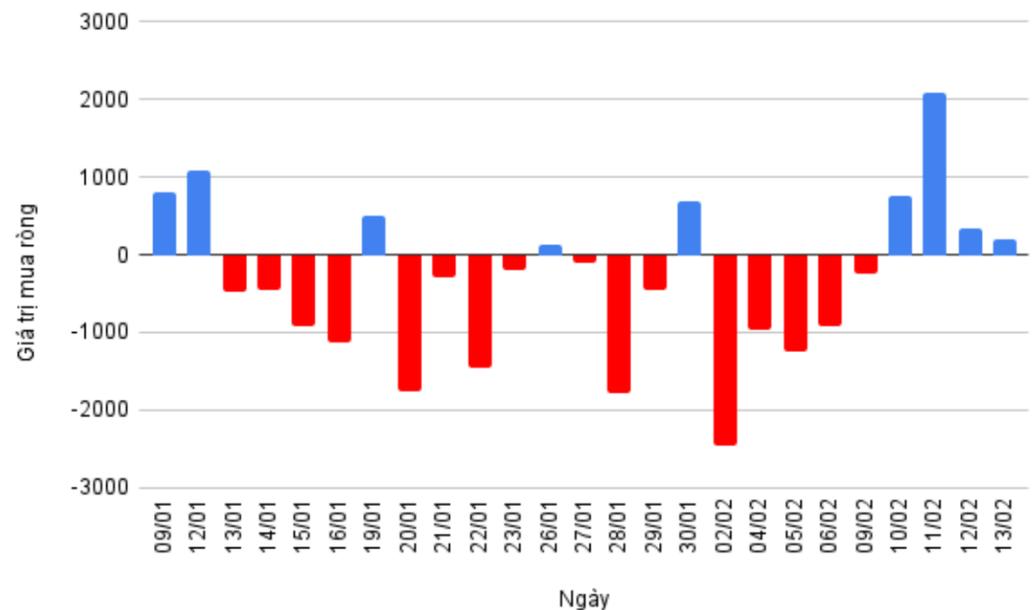
Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 13/02 ghi nhận diễn biến rung lắc nhưng phục hồi tích cực trong phiên giao dịch cuối cùng trước kỳ nghỉ Tết Nguyên đán, khi cung - cầu liên tục giằng co và tâm lý nhà đầu tư vẫn thận trọng. VN-Index đầu phiên chịu áp lực bán mạnh, có thời điểm giảm hơn 21 điểm và mất mốc 1.800 điểm, trước khi lực cầu bắt đáy cải thiện về cuối phiên, đặc biệt tại nhóm cổ phiếu trụ và tài chính, giúp chỉ số đảo chiều tăng **10 điểm (+0,55%)** lên **1.824,09** điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về phía tích cực với 193 mã tăng và 118 mã giảm trên HOSE.
- **Điểm nhấn trong phiên** đến từ nhóm Chứng khoán khi đóng vai trò dẫn dắt thị trường. Nhiều cổ phiếu ghi nhận mức tăng nổi bật như VPX và EVF tăng trên 5%, trong khi VIX, VND, TCX, VCI và HCM tăng từ 1-4%. Nhóm Dầu khí, Cao su và Hàng & công nghiệp cũng diễn biến khả quan với BSR, OIL, PVD, GVR, PHR và VSC tăng phổ biến 2-3%, trong khi GEX và GEE tăng trần.
- **Nhóm Ngân hàng** giao dịch phân hóa nhưng nhìn chung nghiêng về chiều tăng khi STB, HDB, EIB, CTG và TPB tăng từ 1-3%, đóng vai trò nâng đỡ chỉ số, trong khi MBB, BID và MSB điều chỉnh nhẹ. **Nhóm Bất động sản** vận động thận trọng hơn với VIC tăng 0,6%, DXS và SJS tăng trên 1%, song nhiều cổ phiếu midcap như NLG, NVL và PDR giảm từ 1-3%, cho thấy dòng tiền vẫn chọn lọc.
- **Áp lực điều chỉnh** tập trung tại nhóm Thép, Bảo hiểm và CNTT khi HPG, HSG, BVH và FPT đồng loạt giảm giá.
- **Đánh giá:** Dòng tiền có xu hướng dịch chuyển rõ nét sang nhóm Chứng khoán, Dầu khí, Cảng biển, cho thấy khẩu vị rủi ro của nhà đầu tư cải thiện.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index hình thành nền búa rút chân, cho thấy lực cầu bắt đáy xuất hiện tích cực và áp lực bán suy yếu về cuối phiên. Chỉ số vẫn duy trì trên các đường trung bình quan trọng, qua đó giữ vững xu hướng tăng trung hạn. MACD thu hẹp đà giảm và chuẩn bị cắt lên đường tín hiệu, trong khi histogram tiến gần mốc zero, phản ánh động lượng hồi phục đang cải thiện. RSI cũng quay lại vùng trung tính, cho thấy tâm lý thị trường dần ổn định.
 - **Kịch bản 1 (60%)** VN-Index tiếp tục hồi phục lên vùng 1.830 - 1.850 điểm và rung lắc trong quá trình tăng.
 - **Kịch bản 2 (40%)** VN-Index quay lại kiểm định vùng hỗ trợ 1.780 - 1.800 (Mốc tâm lý).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức **TRUNG BÌNH**, ưu tiên quản trị rủi ro và giao dịch linh hoạt khi thị trường đang trong nhịp hồi phục nhưng thanh khoản chưa thực sự bứt phá.
 - **MUA** Chỉ nên mua gia tăng với tỷ trọng vừa phải trong các nhịp điều chỉnh hoặc rung lắc trong phiên, ưu tiên các cổ phiếu duy trì nền tích lũy tốt, dòng tiền cải thiện và còn dư địa tăng giá. Tập trung vào các nhóm đang thu hút dòng tiền như Chứng khoán, Dầu khí, Cảng - vận tải biển và một số cổ phiếu Ngân hàng đầu ngành. Hạn chế mua đuổi tại các mã đã tăng mạnh liên tiếp hoặc xuất hiện trạng thái hưng phấn ngắn hạn.
 - **BÁN** Chủ động chốt lời từng phần đối với các cổ phiếu đã tăng nhanh hoặc tiệm cận vùng kháng cự ngắn hạn nhằm bảo toàn thành quả.....

Thông tin cổ phiếu

TRUNG LẬP

• Giá ngày 13/02/2026	15.50
• Vùng mua/bán tiềm năng	14-15
• Giá chốt lời	16-17
• Giá cắt lỗ	13
• Vốn hóa (tỷ đồng)	9,625.23
• SLCP lưu hành (cp)	620,982,309
• KLGD BQ 10 phiên	3,793,150
• Giá sổ sách	18.29
• EPS hiện tại	1.01
• P/E	15.37

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Tiêu thụ tôn mạ 2025: Nội địa bù đắp cho xuất khẩu suy yếu.

- Q4/2025, sản lượng tiêu thụ đạt 293 nghìn tấn (-5% QoQ; -25% YoY), giảm theo xu hướng chung ngành nhưng mức giảm theo quý đã thu hẹp so với các doanh nghiệp cùng ngành khi áp lực đã phản ánh từ trước. Xuất khẩu chỉ đạt 100 nghìn tấn (-15% QoQ; -52% YoY) do ảnh hưởng từ việc hết hạn ngạch sang EU. Trái lại, kênh nội địa ghi nhận 194 nghìn tấn (+2% QoQ; +5% YoY), trở thành điểm tựa tăng trưởng hiếm hoi. Lũy kế 2025, tổng sản lượng đạt 1,28 triệu tấn (-19% YoY), quay về vùng trung bình 2019–2024, với xuất khẩu 539 nghìn tấn (-43% YoY) và nội địa 739 nghìn tấn (+15% YoY). Thị phần chung giảm nhẹ còn 27,5%, trong đó thị phần xuất khẩu tăng lên 35% còn nội địa giảm về 23,8%, cho thấy tiến trình chuyển dịch thị trường vẫn cần thêm thời gian.

Hoa Sen Home: Tái cấu trúc để mở không gian tăng trưởng mới.

- Trước bối cảnh thị trường nước ngoài kém thuận lợi, HSG định vị Hoa Sen Home (HSH) là động lực tăng trưởng trung – dài hạn. Tháng 1/2026, HSH được thành lập với vốn điều lệ 1.000 tỷ đồng, dự kiến nâng lên 3.000 tỷ đồng; quá trình chuyển giao 400 cửa hàng sẽ hoàn tất trong 6–9 tháng. Sau tái cấu trúc, HSH sẽ ghi nhận toàn bộ doanh thu nội địa khoảng 24 nghìn tỷ đồng niên độ 2024–2025, còn HSG tập trung vào sản xuất và xuất khẩu. Cách tổ chức này giúp tách biệt rủi ro giữa sản xuất và thương mại, đồng thời nâng cao hiệu quả phân bổ vốn. Nhờ lợi thế thương hiệu đầu ngành, HSG có thể huy động vốn với chi phí khoảng 6,3% để hỗ trợ HSH, giảm áp lực tài chính cho mảng bán lẻ.

Cơ cấu sản phẩm và chuỗi cung ứng: Nâng biên lợi nhuận, củng cố lợi thế cạnh tranh.

- Danh mục kinh doanh gồm nhóm sản phẩm truyền thống chiếm 90% doanh thu (tôn, thép, nhựa) với biên lợi nhuận 13–14%, bên cạnh mảng OEM thương hiệu Hoa Sen đạt biên gộp 18–20% nhờ thuê gia công từ Ấn Độ và Trung Quốc. Các sản phẩm phân phối hợp tác cùng đối tác châu Âu đóng góp biên 10–11%, giúp đa dạng hóa nguồn thu. Chu kỳ công nợ khoảng 6 tháng tạo lợi thế dòng tiền so với mô hình sản xuất thuần túy. Hệ thống 12 tổng kho với diện tích hơn 200.000 m² kết hợp giải pháp SCM (hợp tác Alibaba) và CRM (Salesforce, Gimasys) giúp tối ưu vận hành. Định hướng dài hạn bao gồm tự động hóa kho bằng robot, mở rộng kênh B&B và tham gia phân khúc nhà ở xã hội, từng bước xây dựng hệ sinh thái bán lẻ vật liệu xây dựng toàn diện.

Kết quả kinh doanh. Q1 niên độ 2026, đạt 8,4 nghìn tỷ doanh thu (-18% YoY) và 62 tỷ đồng LNST (-62% YoY).

Phân tích kỹ thuật. HSG đang tích lũy chặt trong vùng 15–17 với thanh khoản thấp.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	19/01/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	43-45	55-58	39	27.9%
2	20/01/2026	VCI	TRUNG LẬP	Chứng khoán	32-34	36-37	29	12.5%
3	21/01/2026	FPT	CANH MUA	Công nghệ	100-105	120-125	90	20%
4	22/01/2026	TCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	34-35	38-40	31	12.9%
5	23/01/2026	VPB	CHỜ MUA	Ngân hàng	27-28	32-33	25	18.5%
6	26/01/2026	SZC	TRUNG LẬP	Khu công nghiệp	28-29	32-33	27	14.2%
7	27/01/2026	SSI	CHỜ MUA	Chứng khoán	29-30	34-35	27	17.2%
8	28/01/2026	CTD	CHỜ MUA	Xây dựng	75-77	87-90	70	16%
9	29/01/2026	DPR	TRUNG LẬP	Cao su	37-38	43-44	34	16.2%
10	30/01/2026	MSN	CANH MUA	Bán lẻ	82-85	105-110	74	28%
11	02/02/2026	NTP	TRUNG LẬP	VLXD	58-60	68-70	54	17.2%
12	03/02/2026	FRT	CHỜ MUA	Bán lẻ	165-170	185-190	150	12%
13	04/02/2026	VCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	68-70	80-85	63	17.6%
14	05/02/2026	BID	CHỜ MUA	Ngân hàng	50-52	58-60	46	16%
15	06/02/2026	BMI	CHỜ MUA	Bảo hiểm	18.5-19.5	21.5-22	17	16.2%
16	09/02/2026	BVH	CHỜ MUA	Bảo hiểm	70-75	90-95	65	28.5%
17	10/02/2026	MBB	CHỜ MUA	Ngân hàng	26-27	31-32	24	19.2%
18	11/02/2026	VSC	CANH MUA	Cảng biển	21.5-23.5	26-27	20	20.09%
19	12/02/2026	MWG	CANH MUA	Bán lẻ	90-93	105-110	83	16.7%
20	13/02/2026	TPB	CHỜ MUA	Ngân hàng	16-17	19-20	15	18.7%
21	23/02/2026	HSG	TRUNG LẬP	Thép- Tôn mạ	14-15	16-17	13	14.2%



Danh mục mở mới

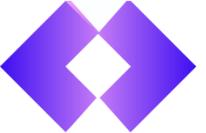
STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	92.9	20%	9.42%
2	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	96.3	20%	1.37%
3	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	17.5	18.8	20%	-12.56%
4	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	53.7	20%	6.34%
5	07/01/2026	VDS	16.4	19-20	14.8	17.95	10%	9.45%
6	07/01/2026	VNB	17.3	20-21	14.7	16	10%	-7.51%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	09/04/2025	VCI	32.05	38	30	36.75	11/04/2025	15%
2	09/04/2025	VCB	52	60	48	59.8	11/04/2025	15%
3	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
4	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
5	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
6	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
7	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
8	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
9	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
10	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
11	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%



Thị trường thế giới

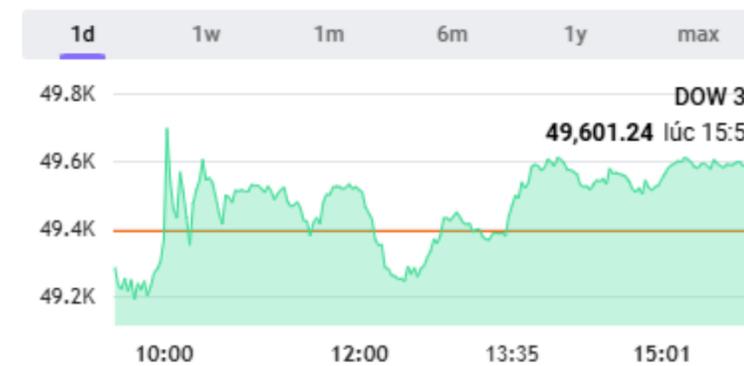
- **Dow Jones tăng hơn 200 điểm sau phán quyết của Tòa án Tối cao.** Khép phiên ngày 20/02, chỉ số S&P 500 tăng 0.69% lên 6,909.51 điểm, Nasdaq Composite tăng 0.9% lên 22,886.07 điểm. Dow Jones tăng 230.81 điểm, tương đương 0.47%, lên 49,625.97 điểm. Chỉ số gồm 30 cổ phiếu đã phục hồi từ mức giảm 200 điểm trước đó trong phiên sau khi dữ liệu kinh tế gây thất vọng.
- **Trump tăng thuế quan toàn cầu lên 15% từ mức 10% sau phán quyết của Tòa án Tối cao.** Donald Trump tuyên bố nâng mức thuế quan toàn cầu của Mỹ từ 10% lên 15% sau phán quyết của Tòa án Tối cao. Ông cho biết mức thuế mới có hiệu lực ngay và khẳng định chính sách này đã được củng cố về mặt pháp lý. Quyết định trên làm dấy lên lo ngại về nguy cơ gia tăng căng thẳng thương mại và tác động tiêu cực tới chuỗi cung ứng toàn cầu.

Thị trường trong nước

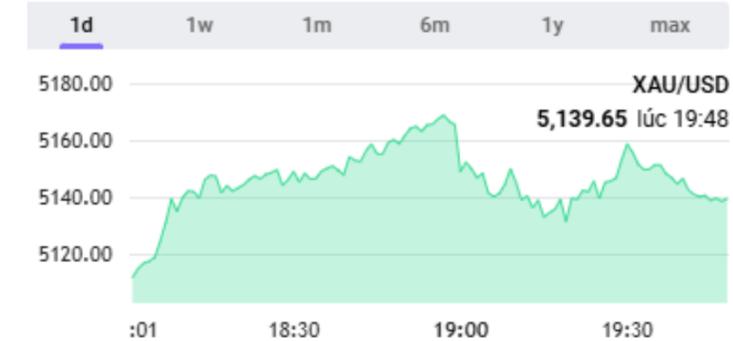
- **Tổng Bí thư: Việt Nam sẽ phối hợp chặt chẽ với Mỹ hoàn tất thỏa thuận thương mại.** TBT Tô Lâm khẳng định Việt Nam sẽ phối hợp chặt chẽ với phía Mỹ để sớm hoàn tất thỏa thuận thương mại đối ứng giữa hai nước. Trong các cuộc làm việc tại Washington D.C., hai bên ghi nhận những tiến triển tích cực và thống nhất đẩy nhanh quá trình đàm phán. Việt Nam bày tỏ mong muốn xây dựng quan hệ thương mại cân bằng, bền vững và mang lại lợi ích cho cả hai phía. Đây được xem là bước quan trọng nhằm củng cố và mở rộng hợp tác kinh tế song phương trong thời gian tới.
- **Doanh nghiệp Việt vào tầm ngắm CSRD: Từ chuẩn bị dữ liệu đến sinh tồn.** CSRD (Chỉ thị Báo cáo Phát triển Bền vững của EU) đang đặt doanh nghiệp Việt Nam trước yêu cầu phải chuẩn hóa dữ liệu và nâng cấp hệ thống báo cáo ESG. Không chỉ các công ty hoạt động trực tiếp tại châu Âu, mà cả doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng cũng chịu tác động. Điều này buộc doanh nghiệp phải đầu tư vào minh bạch thông tin, quản trị rủi ro và chiến lược phát triển bền vững. Việc tuân thủ CSRD không còn là lựa chọn, mà trở thành yếu tố then chốt để duy trì khả năng cạnh tranh và tiếp cận thị trường quốc tế.

Thị trường hàng hóa

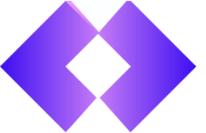
- **Vàng thế giới vượt mốc 5,100 USD sau động thái áp thuế của ông Trump.** Giá vàng tăng hơn 1% trong phiên thứ Sáu, được hỗ trợ bởi dữ liệu GDP Mỹ thấp hơn kỳ vọng, trong khi nhà đầu tư đánh giá tuyên bố áp thuế toàn cầu mới của Tổng thống Donald Trump sau phán quyết của Tòa án Tối cao về thuế quan. Giá vàng giao ngay tăng mạnh lên 5,106 USD/oz. Hợp đồng vàng kỳ hạn chốt phiên tăng 2.65% lên 5,130 USD/oz. Ông Trump tuyên bố sẽ áp mức thuế toàn cầu 10% trong 150 ngày để thay thế một số mức thuế khẩn cấp đã bị Tòa án Tối cao bác bỏ. Tòa án Tối cao phán quyết rằng các mức thuế toàn cầu diện rộng được áp dụng theo Đạo luật Quyền hạn Kinh tế Khẩn cấp Quốc tế là bất hợp pháp, cho rằng tổng thống đã vượt quá thẩm quyền theo luật này. Các chỉ số chứng khoán chính trên Phố Wall tăng mạnh trong phiên ngày 20/02 sau phán quyết của Tòa án Tối cao.



Index	Value	Change	% Change
Dow 30	49,625.97	+230.81	+0.47%
Dow 30 Futures	49,427.40	-198.60	-0.4%
Nasdaq Futures	24,830.50	-182.10	-0.73%
S&P 500 Futures	6,874.40	-35.10	-0.51%
Nikkei 225	56,825.70	-642.13	-1.12%
Shanghai	4,082.07	-51.95	-1.26%
Hang Seng	26,413.35	-292.59	-1.1%
KOSPI	5,895.91	+87.38	+1.5%
FTSE 100	10,686.89	+59.85	+0.56%
FTSE 100 Futures	10,673.30	-0.20	0%



Commodity	Value	Change	% Change
XAU/USD	5,139.17	+34.83	+0.68%
Gold	5,160.49	+79.59	+1.57%
Copper	5.9353	+0.0353	+0.6%
Brent Oil	70.570	-0.730	-1.02%
London Sugar	406.60	+3.30	+0.82%
Silver	86.122	+3.779	+4.59%
Crude Oil WTI	65.720	-0.760	-1.14%
Platinum	2,187.90	+11.90	+0.55%
London Coffee	3,591.00	-29.00	-0.8%
US Wheat	580.25	+14.00	+2.5%
US Corn	439.75	+1.75	+0.41%



HAG: HAGL chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2026.

- Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai (HAGL, mã HAG) vừa thông báo ngày 6/3/2026 là ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026. Ngày giao dịch không hưởng quyền dự kiến là 5/3/2026, theo tỷ lệ thực hiện quyền 1:1, tương ứng mỗi cổ phiếu có một quyền biểu quyết. Các thông tin chi tiết về thời gian, địa điểm tổ chức và nội dung đại hội sẽ được doanh nghiệp công bố sau. Đây là sự kiện quan trọng để cổ đông thảo luận và thông qua kế hoạch kinh doanh cũng như các vấn đề chiến lược của công ty trong năm tới.

ASM: Sao Mai Group ký biên bản hợp tác phát triển điện gió 450 triệu USD tại Lào.

- Sao Mai Group vừa ký Biên bản ghi nhớ hợp tác phát triển dự án điện gió trị giá khoảng 450 triệu USD tại tỉnh Xieng Khouang (Bắc Lào). Dự án có công suất dự kiến 300 MW, hướng đến mục tiêu xuất khẩu điện sạch về Việt Nam. Khu vực triển khai được đánh giá có tiềm năng gió thuận lợi và vị trí gần biên giới, tạo lợi thế kết nối hạ tầng. Thỏa thuận này đánh dấu bước tiến mới trong chiến lược mở rộng đầu tư năng lượng tái tạo ra thị trường quốc tế của tập đoàn.

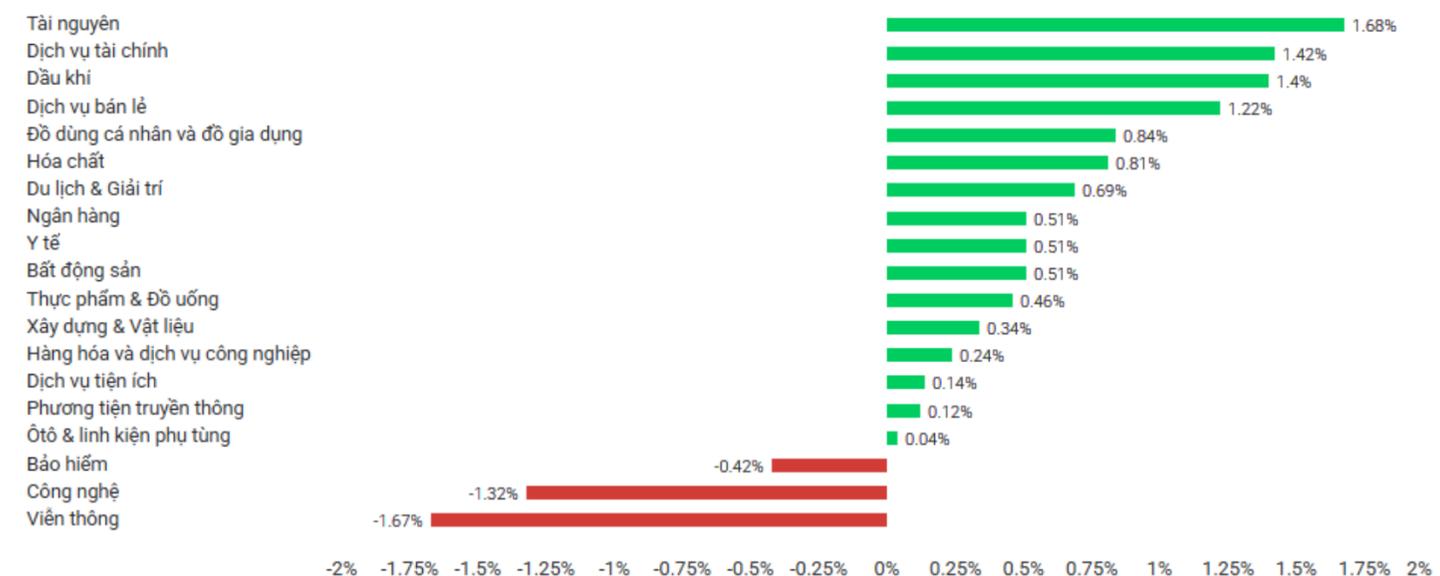
FCN: “Ông lớn” thầu xây dựng FECON giảm hơn nghìn tỷ doanh thu.

- Công ty Cổ phần FECON vừa công bố đính chính báo cáo tài chính quý IV/2025, trong đó doanh thu thuần giảm hơn 1.140 tỷ đồng, từ khoảng 2.714 tỷ xuống còn 1.572 tỷ đồng do “sai sót trong quá trình in ấn”. Các chỉ tiêu như lợi nhuận gộp và lợi nhuận sau thuế cũng bị điều chỉnh giảm tương ứng nhưng vẫn cao hơn cùng kỳ năm trước. Dù vậy, kết quả này khiến công ty không hoàn thành mục tiêu doanh thu và lợi nhuận cả năm đã đề ra, dù doanh thu lũy kế vẫn đạt gần 4.860 tỷ đồng.

BSR: Lọc hóa dầu Bình Sơn chốt ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

- Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn đã ấn định ngày 11/3/2026 là ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông được tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ 1:1 quyền biểu quyết. Cuộc họp dự kiến tổ chức vào ngày 13/4/2026 tại TP. HCM, nhằm xem xét và thông qua các nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền của đại hội. Theo báo cáo tài chính năm 2025, công ty đạt doanh thu hơn 141.578 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế hơn 5.189 tỷ, gấp gần 8,8 lần cùng kỳ trước.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
GEX	37.60	2.45 (6.97%)	586.79	TDP	30.70	-2.30 (-6.97%)	8.23
GEE	176.50	11.50 (6.97%)	168.13	DAH	3.43	-0.17 (-4.72%)	0.45
VPX	29.95	1.60 (5.64%)	16.21	VRC	13.50	-0.40 (-2.88%)	0.53
EVF	12.10	0.60 (5.22%)	121.98	DPG	45.05	-1.25 (-2.70%)	29.18
CCL	6.00	0.29 (5.08%)	0.49	FPT	96.30	-2.50 (-2.53%)	1,796.67



MSCI – Hoàn tất tái cơ cấu danh mục ETF, ngày 26/02/2026.

- Các quỹ ETF tham chiếu MSCI chính thức hoàn tất quá trình tái cơ cấu danh mục, bao gồm việc điều chỉnh tỷ trọng, thêm mới hoặc loại bỏ một số cổ phiếu trong rổ chỉ số liên quan đến thị trường Việt Nam. Hoạt động này phản ánh sự dịch chuyển dòng vốn ngoại thông qua các quỹ đầu tư thụ động, đặc biệt là ETF. Việc hoàn tất tái cơ cấu thường tạo ra biến động đáng chú ý về thanh khoản và giá ở các cổ phiếu nằm trong diện điều chỉnh, từ đó ảnh hưởng nhất định đến diễn biến ngắn hạn của thị trường chung.

Công bố Chỉ số Quản lý Thu mua (PMI) – Việt Nam – 03/03/2026.

- Chỉ số Quản lý Thu mua (Purchasing Managers’ Index – PMI) của Việt Nam là chỉ báo sớm phản ánh mức độ mở rộng hoặc thu hẹp của lĩnh vực sản xuất thông qua khảo sát các nhà quản lý thu mua tại doanh nghiệp. Chỉ số này thể hiện xu hướng về đơn hàng mới, sản lượng, việc làm, chi phí đầu vào và kỳ vọng kinh doanh trong thời gian tới. Việc công bố PMI giúp nhà đầu tư đánh giá sức khỏe của khu vực sản xuất – động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế Việt Nam.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) – Châu Âu – 25/02/2026.

- CPI là thước đo quan trọng phản ánh mức độ biến động giá cả hàng hóa và dịch vụ tại khu vực Châu Âu, qua đó thể hiện xu hướng lạm phát của nền kinh tế. Dữ liệu được công bố giúp thị trường đánh giá áp lực chi phí sinh hoạt, sức mua của người tiêu dùng cũng như triển vọng tăng trưởng trong ngắn hạn. Diễn biến CPI có tác động lớn đến kỳ vọng về chính sách tiền tệ và định hướng lãi suất của Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB).

Chỉ số giá PCE – Mỹ – 26/02/2026.

- Chỉ số giá PCE (Personal Consumption Expenditures Price Index) là thước đo lạm phát quan trọng phản ánh mức độ thay đổi giá của hàng hóa và dịch vụ mà người tiêu dùng tại Mỹ chi trả. Đây là chỉ số được Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đặc biệt theo dõi trong quá trình hoạch định chính sách tiền tệ. Diễn biến của PCE cho thấy áp lực lạm phát cơ bản trong nền kinh tế, từ đó tác động trực tiếp đến kỳ vọng lãi suất, chi phí vốn và tâm lý nhà đầu tư trên thị trường tài chính.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	VC7	HNX	23/01/26	06/03/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
2	TTD	UPCoM	23/01/26	03/02/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
3	TNG	HNX	23/01/26	10/02/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
4	PHN	HNX	23/01/26	06/02/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
5	VPR	UPCoM	23/01/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:1
6	CDP	UPCoM	23/01/26	25/02/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 400 đồng/CP
7	QTP	UPCoM	26/01/26	12/02/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
8	TMS	HOSE	26/01/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:2
9	TMS	HOSE	26/01/26		Thực hiện quyền mua trái phiếu chuyển đổi
10	DPH	UPCoM	27/01/26	06/02/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
11	ITD	HOSE	30/01/26	12/02/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
12	SEB	HNX	02/02/26	10/02/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 900 đồng/CP
13	VGT	UPCoM	03/02/26	06/03/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
14	BWE	HOSE	03/02/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
15	BIG	UPCoM	04/02/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
16	GVT	UPCoM	04/02/26	05/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
17	CLC	HOSE	05/02/26	06/03/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
18	HCM	HOSE	05/02/26	10/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 400 đồng/CP
19	PAI	UPCoM	05/02/26	06/03/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
20	BAB	HNX	06/02/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:68
21	FCM	HOSE	09/02/26	12/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 150 đồng/CP
22	DAE	HNX	11/02/26	03/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
23	DHN	UPCoM	11/02/26	06/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
24	USD	UPCoM	11/02/26	27/02/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,520 đồng/CP
25	VSH	HOSE	13/02/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
26	EBS	HNX	13/02/26	28/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
27	HPD	UPCoM	24/02/26	05/03/26	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
28	LSS	HOSE	25/02/26	19/06/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
29	LSS	HOSE	25/02/26		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5
30	SDC	HNX	19/03/26	20/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009